TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 29 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh Bùi Minh N, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ 7, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Chị Triệu Thị M sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ 7, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79, ngày 05/01/2011 của Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, thị xã Lai Châu (nay là UBND phường Quyết Thắng, thành phố L), tỉnh Lai Châu. Đến nay anh N, chị M đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình và không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành.

Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M

- **Về việc nuôi con**: Anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M có 03 con chung là cháu Bùi Triệu Gia Bảo, sinh ngày 12/8/2012, cháu Bùi A, sinh ngày 17/10/2015 và cháu Bùi Triệu V, sinh ngày 11/6/2023.

+ Chị Triệu Thị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Bùi Triệu V đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi),

+ Anh Bùi Minh N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Bùi Triệu Gia Bảo và Bùi A đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về phần cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi các con chung.

Anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh N, chị M thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung**: Anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Bùi Minh N và chị Triệu Thị M thoả thuận, anh N là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Xác nhận anh Bùi Minh N đã nộp đủ số tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số 0000142 ngày 05/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường Q, thành phố L;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga